

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**KHOA GIÁO DỤC TIỂU HỌC**

****

**TIỂU LUẬN**

**LÝ LUẬN DẠY HỌC TỰ NHIÊN - XÃ HỘI**

**Giảng viên: Nguyễn Lâm Hữu Phước**

**Mã học phần: PRIM142202**

**Họ và tên học viên: Nguyễn Hoàng Anh Thư**

**MSSV: 44.01.901.050**

**Khoa: Giáo dục tiểu học**

Thành phố Hồ Chí Minh – tháng 12 năm 2020

1. **Giới thiệu ý tưởng thiết kế kế hoạch dạy học**
2. **Lí do chọn nội dung dạy học**

Hiện nay, đa số phụ huynh đều bận rộn nên không có nhiều thời gian quan tâm đến những việc sinh hoạt hằng ngày của con họ. Thói quen sinh hoạt không lành mạnh lâu dần sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của trẻ nhỏ. Điển hình như việc “Uống ít nước và nhịn đi tiểu”, tình trạng này vẫn diễn ra hằng ngày kể cả trẻ em và người lớn, về lâu về dài sẽ nguy hiểm đến sức khỏe. Nguyên nhân là do các em chưa thật sự hiểu rõ về hoạt động của các cơ quan trong cơ thể, không lường trước được hậu quả nên không có động lực thay đổi.Vì thế, việc giáo dục ngay ở đối tượng học sinh tiểu học trong nhà trường là rất cần thiết. Các em cần phải có cái nhìn tổng quan hơn về cơ quan bài tiết nước tiểu để từ đó rèn luyện cho mình thói quen sinh hoạt tốt, biết cách chăm sóc bảo vệ sức khỏe của bản thân.

Vấn đề đặt ra ở đây là: Trong mỗi tiết học, làm thế nào để các em thật sự chăm chú say mê vào bài học, tiếp thu kiến thức và biết vận dụng kiến thức đã biết và đã hiểu vào các tình huống của đời sống? Chính vì vậy, tôi đã suy nghĩ, tìm tòi, thiết kế kế hoạch dạy học cho chủ đề “Cơ quan bài tiết nước tiểu” trong môn Tự nhiên và Xã hội theo hướng phát triển năng lực cho học sinh để các em tham gia vào bài học một cách tích cực và chủ động.

1. **Cách thức triển khai**

Học sinh được học hoàn toàn tại lớp học với các hoạt động:

- Hoạt động 1: Bác học nhí (20 phút).

- Hoạt động 2: Tìm hiểu chức năng của cơ quan bài tiết nước tiểu (15 phút).

- Hoạt động 3: Phóng viên nhí (15 phút).

- Hoạt động 4: Bác sĩ nhí ( 20 phút).

1. **Khối lớp:** Lớp 2
2. **Số lượng học sinh/ nhóm học sinh**

Số lượng minh họa 35 học sinh/lớp.

Nhóm học sinh: 5, 7 học sinh mỗi nhóm tùy theo hoạt động.

1. **Thời lượng:** 2 tiết.
2. **Kiến thức nền cần có của giáo viên và kiến thức đã học của học sinh có liên quan đến nội dung học tập**
3. **Kiến thức nền cần có của giáo viên**

- GV nắm được kiến thức khoa học về cơ quan bài tiết nước tiểu (các bộ phận, chức năng, cách bảo vệ và chăm sóc), nắm được yêu cầu cần đạt của bài học.

- GV tìm hiểu một số kiến thức về đời sống (như thói quen sinh hoạt của trẻ nhỏ, các bệnh nguy hiểm,…).

- GV nắm vững phương pháp dạy học: Bàn tay nặn bột, quan sát, thảo luận nhóm, trò chơi học tập, gợi mở - vấn đáp.

- GV có kiến thức về tâm lý học lứa tuổi: hiểu biết về đặc điểm tâm sinh lý của học sinh tiểu học.

1. **Kiến thức đã học của học sinh**

* Những việc cần làm để vệ sinh cơ thể và lợi ích của những việc làm đó (Lớp 1)
* Biết được con đường thải nước tiểu ra ngoài cơ thể.

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**CHỦ ĐỀ/BÀI HỌC**

**CƠ QUAN BÀI TIẾT NƯỚC TIỂU CỦA EM**

**Môn học Tự nhiên và xã hội Lớp 2**

**Mạch nội dung Con người và sức khỏe Thời lượng 2 tiết**

**Tên chủ đề/bài học Cơ quan bài tiết nước tiểu của em**

**Các môn tích hợp Thủ công – kĩ thuật, Đạo đức**

**I. Mục tiêu**

Sau khi học xong bài này, học sinh:

**1. Phẩm chất chủ yếu**

– Chăm chỉ: Tự giác thực hiện phiếu học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập đúng thời gian quy định.

– Trung thực: Mạnh dạn trình bày ý kiến, báo cáo đúng với kết quả thảo luận của nhóm.

– Trách nhiệm: Có ý thức giữ gìn vệ sinh, rèn luyện thân thể, chăm sóc sức khỏe. Tự bảo quản tốt đồ dùng học tập của mình trong quá trình tham gia hoạt động nhóm; tự giác thực hiện nội quy hoạt động nhóm, không gây mất trật tự trong giờ học.

**2. Năng lực chung:**

– Năng lực tự chủ và tự học: Có ý thức tự hoàn thành các phiếu học tập.

– Năng lực giao tiếp và hợp tác: Hiểu được nhiệm vụ của nhóm, bước đầu phân công nhiệm vụ trong nhóm; trao đổi, chia sẻ và giúp đỡ nhau để hoàn thành nhiệm vụ của nhóm.

– Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và đặt được câu hỏi.

**3. Năng lực đặc thù:**

Nhận thức khoa học:

- Chỉ và nói được tên các bộ phận chính của cơ quan bài tiết nước tiểu trên sơ đồ, tranh ảnh.

- Nhận biết được chức năng của từng bộ phận chính của cơ quan bài tiết nước tiểu ở mức độ đơn giản.

- Nêu được sự cần thiết của việc uống đủ nước, không nhịn đi tiểu để phòng tránh bệnh sỏi thận.

Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học:

- Đưa ra được dự đoán điều gì sẽ xảy ra với cơ thể mỗi người nếu cơ quan bài tiết nước tiểu không hoạt động.

- Thực hiện được việc uống đủ nước, không nhịn đi tiểu để phòng tránh bệnh sỏi thận.

**II. Chuẩn bị của giáo viên và học sinh**

- Giáo viên: Giấy A3, tranh minh họa và sơ đồ cơ quan bài tiết nước tiểu, phiếu học tập các hoạt động, video.

- Học sinh: Dụng cụ học tập đầy đủ.

**III. Các hoạt động dạy học**

1. **Hoạt động 1: Bác học nhí (Thời gian dự kiến: 20 phút)**
2. **Mục tiêu:**  Chỉ và nói được tên các bộ phận chính của cơ quan bài tiết nước tiểu trên sơ đồ, tranh ảnh.

**b. Phương pháp dạy học:** Phương pháp bàn tay nặn bột, thảo luận nhóm.

**c. Cách thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA**  **HỌC SINH** |
| **Bước 1: Tình huống xuất phát và câu hỏi nêu vấn đề.**  - GV hỏi: Hôm trước, cô đã yêu cầu các em về nhà thực hành uống nhiều nước và cảm nhận cơ thể sau khi uống nhiều nước. Bây giờ các em hãy trả lời câu hỏi của cô:  *+ Khi chúng ta uống nhiều nước, một lúc sau chúng ta sẽ cảm thấy như thế nào?”*  - GV gọi một số bạn lên báo cáo sau khi đã thực hành.  - Sau khi HS báo cáo thì GV hỏi bạn nào có cùng cảm nhận như các bạn.  - GV đưa ra lần lượt từng câu hỏi:  *+“Vậy cơ quan nào trong cơ thể chúng ta thực hiện nhiệm vụ đó?”*  + “*Vậy theo các em cơ quan bài tiết nước tiểu có mấy bộ phận?*  - GV nhận xét.  **Bước 2: Bộc lộ biểu tượng ban đầu của HS**  - GV cho HS hoạt động nhóm 5 HS.  - GV phát giấy A3 cho các nhóm.  - GV: Dựa vào hiểu biết ban đầu về các bộ phận của cơ quan bài tiết nước tiểu, các thành viên nói những điều mình biết về cơ quan bài tiết nước tiểu, sau đó nhóm trưởng tổng hợp ý kiến của các thành viên bằng cách viết, vẽ ra giấy A3.  - GV yêu cầu nhóm trưởng gắn bản vẽ của nhóm lên bảng lớp.  - GV phân loại và phân tích các bản vẽ có cùng điểm giống xếp thành từng nhóm riêng.  - GV gọi đại diện từng nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình.  - GV tổng hợp nhanh những ý phù hợp với nội dung bài.  **Bước 3: Đề xuất câu hỏi phương án tìm tòi**  - GV gợi ý để HS đưa ra các câu hỏi lẫn nhau trong nhóm.  - GV gợi ý tìm phương án:  + *“Theo các em làm thế nào để ta biết cơ quan bài tiết nước tiểu có mấy bộ phận? Đó là những bộ phận nào? Ta tìm hiểu ở đâu?”*  - GV cho HS tìm hiểu qua tranh vẽ, phát cho mỗi bạn một tranh minh họa.  **Bước 4: Tiến hành thực nghiệm phương án**  - GV phát cho mỗi HS phiếu học tập để ghi chép khoa học.  - GV yêu cầu HS suy nghĩ trả lời câu hỏi theo ý kiến của bản thân trước rồi mới tổng hợp với nhóm.   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Câu hỏi | Dự đoán | Phương án TN | Kết quả | | Cơ quan bài tiết nước tiểu có mấy bộ phận?  Đó là những bộ phận nào? |  |  |  |   - Yêu cầu HS thực hành trên tranh.  - GV yêu cầu các nhóm trình bày.  **Bước 5: Kết luận, hợp thức hóa kiến thức**  - Giáo viên cho HS xem tranh cơ quan bài tiết nước tiểu có chú thích đủ các bộ phận.  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:  *+ Như vậy cơ quan bài tiết nước tiểu có mấy bộ phận?*  *+ Đó là những bộ phận nào ?*  - Giáo viên chốt lại.  - GV yêu cầu 2 HS lên bảng chỉ và nói tóm tắt lại hoạt động cơ quan bài tiết nước tiểu. | Câu trả lời của học sinh:  - HS lắng nghe.  *+Sau khi uống nhiều nước một lúc thì thường buồn đi tiểu.*  *- Cơ quan bài tiết nước tiểu*  - HS dự đoán có 2, 3, 4, 5… bộ phận.  - Mỗi HS thực hiện nêu ý tưởng ban đầu của mình cho nhóm nhận xét và ghi những ý phù hợp mà nhóm thống nhất vào giấy A3.  - Câu trả lời của các nhóm:  + Cơ quan bài tiết nước tiểu có nhiều bộ phận khác nhau.  + Cơ quan bài tiết nước tiểu có quả thận.  + Cơ quan bài tiết nước tiểu có một túi lớn để chứa nước tiểu  + Cơ quan bài tiết nước tiểu có bộ phận đưa nước tiểu ra ngoài.  - Các nhóm lắng nghe, nhận xét, bổ sung cho nhóm bạn.  - HS thực hiện đặt câu hỏi về các câu hỏi mà GV tổng hợp.  - Đại diện nhóm đặt câu hỏi – đại diện nhóm khác trả lời.  + Cơ quan bài tiết nước tiểu gồm những bộ phận nào?  + Cơ quan bài tiết nước tiểu có mấy quả thận?  + Cơ quan bài tiết nước tiểu có ống dẫn nước tiểu không?  + Có phải cơ quan bài tiết nước tiểu có thận trái, thận phải, ống dẫn nước tiểu và bóng đái?....  *- Tìm hiểu qua sách vở, internet, vật thật, mô hình, tranh vẽ, phim XQ…*  - HS thực hiện ghi chép khoa học.  - Xem tranh, vẽ và chú thích tên các bộ phận của cơ quan bài tiết nước tiểu theo nhóm.  - HS trình bày.  - Quan sát, so sánh với kiến thức ở bước 2 để rút ra kết luận:  + Cơ quan bài tiết nước tiểu gồm 5 bộ phận.  + Đó là: thận trái, thận phải, hai ống dẫn nước tiểu, bóng đái, ống đái.  - HS ghi chép khoa học.  - 2 HS thực hiện. |

1. **Hoạt động 2: Tìm hiểu chức năng của cơ quan bài tiết nước tiểu (Thời gian dự kiến: 15 phút)**
2. **Mục tiêu:** Nhận biết được chức năng của từng bộ phận chính của cơ quan bài tiết nước tiểu ở mức độ đơn giản.
3. **Phương pháp dạy học:** Phương pháp quan sát, thảo luận nhóm đôi.

**c. Cách thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| - Kết nối hoạt động 1: Cơ quan bài tiết nước tiểu có các bộ phận chính. Vậy từng bộ phận có chức năng gì?  - GV phát phiếu học tập *Bạn có chức năng gì?* cho HS. HS nhận phiếu thực hiện theo nhóm đôi.   |  | | --- | | Thải nước tiểu ra ngoài | | Chứa nước tiểu | | Dẫn nước tiểu | | Lọc máu, lấy ra các chất thải độc hại có trong máu tạo thành nước tiểu |  |  | | --- | | Thận | | Ống dẫn nước tiểu | | Bóng đái | | Ống đái |   - GV tổ chức cho HS xem video về chức năng của từng bộ phận chính của cơ quan bài tiết nước tiểu cùng với yêu cầu: *Các em hãy quan sát video và hoàn thành phiếu học tập.*  - GV tổ chức học sinh nhận xét kết quả thực hiện phiếu học tập của các nhóm: Các nhóm chuyền phiếu học tập chéo bởi 2 nhóm gần nhau (nhóm 1 sẽ chuyền cho nhóm 2, nhóm 2 sẽ chuyền cho nhóm 1, …) và sử dụng bút khác màu để điều chỉnh đáp án bằng cách viết đáp án đúng bên cạnh đáp án của nhóm bạn.  - Giáo viên tổng hợp các ý kiến, nhận xét kết quả ghi nhận các chức năng của từng bộ phận chính. | - Nhận phiếu và thực hiện theo nhóm đôi.  **-** Xem video sau đó hoàn thành phiếu học tập.  - Thực hiện theo yêu cầu.  - Ghi chép khoa học. |

**Kiến thức cần nhớ:**

**-** Cơ quan bài tiết nước tiểu gồm: hai quả thận, hai ống dẫn nước tiểu, bóng đái và ống đái.

- Thận có chức năng lọc máu, lấy ra các chất thải độc hại có trong máu tạo thành nước tiểu. Nước tiểu được đưa xuống bóng đái qua ống dẫn nước tiểu, sau đó thải ra ngoài qua ống đái.

**Củng cố:** Giáo viên gọi một số học sinh lên bảng, vừa chỉ vào sơ đồ cơ quan bài tiết nước tiểu vừa nói tóm tắt lại hạt động của cơ quan này.

**Bài tập về nhà:** Tìm hiểu và ghi nhận các cách chăm sóc, bảo vệ cơ quan bài tiết nước tiểu thông qua thói quen sinh hoạt hằng ngày.

**3. Hoạt động 3: Phóng viên nhí (Thời gian dự kiến: 15 phút)**

**a. Mục tiêu:**

**-** Đưa ra được dự đoán điều gì sẽ xảy ra với cơ thể mỗi người nếu cơ quan bài tiết nước tiểu không hoạt động.

**b. Phương pháp dạy học:** Phương pháp trò chơi học tập, thảo luận nhóm.

**c.** **Cách thức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **-** GV tổ chức cho HS ôn lại bài cũ theo nhóm đôi (3 phút).  - GV tổ chức cho HS trò chơi *“Phóng viên nhí”* theo nhóm 7để dự đoán điều gì sẽ xảy ra nếu các chức năng của từng bộ phận không hoạt động bằng cách hỏi và trả lời câu hỏi.  - Gợi ý:  ✓ Thận không hoạt động thì cơ thể sẽ bị ảnh hưởng gì?  ✓ Nước tiểu không đưa xuống bóng đái được thì sao?  ✓ Nếu không có bóng đái thì điều gì sẽ xảy ra với cơ quan bài tiết nước tiểu?  ✓ Ống đái không hoạt động thì cơ quan bài tiết sẽ bị ảnh hưởng như thế nào?....  - Đội nào đưa ra nhiều câu hỏi và trả lời hay thì sẽ được tặng huy hiệu *“Phóng viên nhí”.*  - Thảo luận cả lớp.  - Nhận xét và kết luận: Nếu cơ quan bài tiết không hoạt động sẽ gây nhiều bệnh nguy hiểm cho con người, các hoạt động sinh hoạt sẽ bị hạn chế. | **-** Thực hiện theo nhóm đôi.  - Cơ thể sẽ bị tích tụ các chất độc vì không lọc được máu.  - Thận sẽ bị ứ nước tiểu dẫn đến giảm chức năng lọc ở thận.  - Không có nơi chứa đựng nước tiểu, nước tiểu chảy không tự chủ ra bên ngoài qua ống đái.  - Bóng đái chứa đựng quá nhiều nước tiểu có thể gây dãn và vỡ bóng đái… |

**4. Hoạt động 4: Bác sĩ nhí (Thời gian dự kiến 20 phút)**

**a. Mục tiêu:**

- Nêu được sự cần thiết của việc uống đủ nước, không nhịn đi tiểu để phòng tránh bệnh sỏi thận.

- Thực hiện được việc uống đủ nước, không nhịn đi tiểu để phòng tránh bệnh sỏi thận.

**b. Phương pháp học tập:** Phương pháp quan sát, gợi mở - vấn đáp.

**c. Cách thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **-** GV yêu cầu học sinh quan sát tranh và trả lời câu hỏi:  + Giữ vệ sinh cơ quan bài tiết nước tiểu sẽ mang lại lợi ích gì?  Để cơ quan bài tiết không bị viêm nhiễm  Để phòng bệnh sỏi thận  + Làm thế nào để tránh bị viêm nhiễm các bộ phận và phòng bệnh bệnh sỏi thận?  - GV nhận xét và tổng kết.  - GV tổ chức HS thảo luận theo nhóm đôi:  + Nếu một ngày bạn nhịn đi tiểu điểu gì sẽ xảy ra?  + Vì sao cần phải uống đủ nước?  - GV cho HS phát biểu ý kiến và tổng kết sự cần thiết của việc uống đủ nước (Từ 1,5 – 2 lít), không nhịn đi tiểu để phòng tránh bệnh sỏi thận.  - GV giao nhiệm vụ cho HS theo dõi sinh hoạt trong một tuần để hoàn thành phiếu bài tập “Bác sĩ nhí”, sau đó cho HS trình bày khi hết thời hạn.  (HS đánh dấu X vào ô tương ứng) | Câu trả lời của học sinh:  - Chúng ta cần giữ vệ sinh cơ quan bài tiết nước tiểu để không bị nhiễm trùng, không bị bệnh, không hôi.  - Thận có tác dụng lọc các chất thải độc hại có trong máu thành nước tiểu. Nếu thận bị nhiễm trùng, bị sỏi thận, suy giảm chức năng thì khả năng lọc sẽ bị suy giảm. Các chất độc hại sẽ tồn dư trong cơ thể.  - Tắm rửa sạch sẽ hằng ngày bằng nước sạch.  - Thay quần áo, đặc biệt là quần lót hằng ngày.  - Hằng ngày, uống đủ nước, kể cả khi không khát  - Không được nhịn đi tiểu.  - Bạn nhịn đi tiểu thì lượng nước tiểu không được thải ra ngoài khiến bóng đái căng cứng lên, gây cảm giác rất khó chịu. Và như vậy sẽ ảnh hưởng không tốt đến thận, tăng khả năng tạo sỏi thận.  - Tạo điều kiện thuận lợi cho thận lọc các chất độc trong máu tạo thành nước tiểu, chế chế khả năng tạo sỏi. |
| |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | Ngày thực hiện | Tắm | Lau khô người trước khi mặc quần áo | Thay quần áo | Thay quần, áo lót | Đi tiểu đúng lúc | Uống đủ nước | | Thứ hai |  |  |  |  |  |  | | Thứ ba |  |  |  |  |  |  | | Thứ tư |  |  |  |  |  |  | | Thứ năm |  |  |  |  |  |  | | Thứ sáu |  |  |  |  |  |  | | Thứ bảy |  |  |  |  |  |  | | Chủ nhật |  |  |  |  |  |  | | Tổng số lần các hoạt động |  |  |  |  |  |  | | |

**Kiến thức cần nhớ:** Để bảo vệ và giữ gìn vệ sinh cơ quan bài tiết nước tiểu, chúng ta cần thường xuyên

tắm rửa sạch sẽ, thay quần áo, đặc biệt là quần áo lót; hằng ngày cần uống đủ nước và không nhịn đi tiểu.

**Bài tập về nhà:** Hoàn thành phiếu học tập “Bác sĩ nhí” trong một tuần và mang kết quả báo cáo trước lớp.

**C.Đánh giá khó khăn và thuận lợi khi dạy nội dung trên**

✓ Khó khăn:

- Kiến thức trừu tượng khó đánh vào tâm lý của HS, các em không tự nhận thức và vận dụng kiến thức đã học vào thực tế (không tạo được thói quen tốt).

- Một số HS còn lơ là, chưa thật sự hứng thú tham gia học tập.

- Bản thân còn thiếu kinh nghiệm trong công tác giảng dạy, nên còn lúng túng khi triển khai các hoạt động.

✓ Thuận lợi:

- HS được khám phá kiến thức mới một cách chủ động và tích cực.

- Các hoạt động học tập được kết nối liền mạch với nhau, bài học được liên tiếp theo từng mạch nội dung.

- Các phương pháp dạy học mới mẻ, giúp các em chủ động tham gia vào các hoạt động tìm hiểu kiến thức, tạo bầu không khí sôi động cho lớp học.

- Hình thức, kĩ thuật tổ chức: GV tổ chức cho HS tự tìm và trả lời các câu hỏi theo cá nhân, nhóm giúp phát triển ngôn ngữ và tạo sự tự tin trong giao tiếp cho HS.

- Cách gợi mở vấn đề tạo hứng thú cho HS, các em được tham gia tích cực vào các hoạt động học tập nên phần lớn không cảm thấy nhàm chán.

- Thông qua bài học, các em học sinh có được nhận thức rõ ràng về cơ thể cũng như về chăm sóc và bảo vệ sức khoẻ của bản thân.

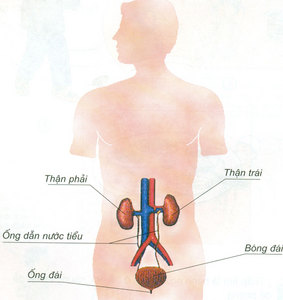
- Vấn đề bài học đặt ra gần gũi với HS, giúp các em hiểu được tổng quan về cơ quan bài tiết.

- KHDH có mục tiêu cụ thể, rõ ràng.

- Thông qua các hoạt động thực hành – luyện tập giúp HS nắm được các kiến thức và kĩ năng mới để vận dụng vào cuộc sống hằng ngày.

**PHỤ LỤC**

1. Phiếu học tập hoạt động 1



|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Câu hỏi | Dự đoán | Phương án TN | Kết quả |
| Cơ quan bài tiết nước tiểu có mấy bộ phận?  Đó là những bộ phận nào? |  |  |  |

1. Phiếu học tập “Bác sĩ nhí”

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Ngày thực hiện | Tắm | Lau khô người trước khi mặc quần áo | Thay quần áo | Thay quần, áo lót | Đi tiểu đúng lúc | Uống đủ nước |
| Thứ hai |  |  |  |  |  |  |
| Thứ ba |  |  |  |  |  |  |
| Thứ tư |  |  |  |  |  |  |
| Thứ năm |  |  |  |  |  |  |
| Thứ sáu |  |  |  |  |  |  |
| Thứ bảy |  |  |  |  |  |  |
| Chủ nhật |  |  |  |  |  |  |
| Tổng số lần các hoạt động |  |  |  |  |  |  |

1. Phiếu học tập hoạt động 2: Phiếu học tập *“Bạn có chức năng gì”?*

|  |
| --- |
| Thận |
| Ống dẫn nước tiểu |
| Bóng đái |
| Ống đái |

|  |
| --- |
| Thải nước tiểu ra ngoài |
| Chứa nước tiểu |
| Dẫn nước tiểu |
| Lọc máu, lấy ra các chất thải độc hại có trong máu tạo thành nước tiểu |

1. Video hoạt động 2

https://drive.google.com/file/d/14ORUQLGQVFMrhqawGVjN5Jg4Ei8Y3518/view?usp=sharing

1. Huy hiệu phóng viên nhí



**Phóng viên**

**nhí**